ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/QĐ-UBND	*Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026*

ĐỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp tại Tờ trình số .../TTr-BQL ngày ... tháng ... năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ...tháng... năm 2026 và bãi bỏ các Quyết định sau:

1. Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Quyết định số 191/QĐ-UBND-HC ngày 20/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Các doanh nghiệp trong KCN, KKT;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, ….

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp (sau đây viết tắt là KCN), khu kinh tế (sau đây viết tắt là KKT) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Các nội dung khác không nêu tại Quy chế này thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành tỉnh;

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã);

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức.

3. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan, tổ chức; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong mỗi nội dung phối hợp.

4. Tránh làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư trong KCN, KKT.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

2. Cung cấp các tài liệu, báo cáo có liên quan.

3. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ, tổng kết.

4. Tổ chức gặp mặt, đối thoại với các doanh nghiệp trong KCN, KKT nhằm trao đổi, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

5. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát liên ngành.

6. Các hình thức khác.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư

2. Công tác quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư

3. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch

4. Công tác quản lý nhà nước về xây dựng

5. Công tác quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên

6. Công tác quản lý nhà nước về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

7. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

8. Công tác quản lý nhà nước về doanh nghiệp và thương mại

9. Công tác quản lý nhà nước về lao động, an toàn thực phẩm và dịch bệnh

10. Công tác quản lý nhà nước về điện và hóa chất

11. Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

12. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy

13. Công tác thanh tra, kiểm tra

14. Công tác quản lý nhà nước tại cửa khẩu biên giới đất liền

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Công tác quản lý nhà nước về đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật đối với KCN, KKT.

b) Là cơ quan đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục chấp thuận, điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư; cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; chấm dứt hoạt động dự án đầu tư; thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp; xác định số tiền ký quỹ, thỏa thuận ký quỹ và xác nhận hoàn thành việc ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và các dự án đầu tư thực hiện trong KCN, KKT theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký

đầu tư, tiến độ góp vốn, tăng vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án tại KCN, KKT được hưởng ưu đãi đầu tư.

d) Là đầu mối tiếp nhận thông tin từ nhà đầu tư về các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án đầu tư trong KCN, KKT, rà soát, tổng hợp vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các nhà đầu tư; phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương xử lý, hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình đầu tư, triển khai dự án theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, Ban Quản lý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

đ) Đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các KCN, KKT phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

e) Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, phối hợp các cơ quan có liên quan xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong KCN, KKT trong lĩnh vực đầu tư.

2. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh

Thực hiện thanh tra theo kế hoạch hoặc đột xuất theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các dự án đầu tư nhằm đánh giá tình hình hoạt động, kịp thời phát hiện mức độ vi phạm của các doanh nghiệp để đưa ra các biện pháp xử lý đảm bảo hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Phối hợp với Ban Quản lý đề xuất các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào các KCN, KKT phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Trao đổi thông tin với Ban Quản lý trước khi thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký thành lập doanh nghiệp tại các KCN, KKT trên địa bàn tỉnh. Đối với các doanh nghiệp còn lại trong KCN, KKT, sẽ thông báo sau khi thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp.

c) Chủ trì thực hiện trình tự thủ tục xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư đối với dự án đầu tư tại KCN, KKT theo thẩm quyền, đúng quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, tham mưu, đề xuất ý kiến trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan

a) Có trách nhiệm cho ý kiến và chịu trách nhiệm về nội dung ý kiến thuộc chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết hồ sơ thủ tục đầu tư dự án đối với KCN, KKT khi được lấy ý kiến; quá thời hạn quy định mà không có ý kiến thì được xem như là đã đồng ý, thống nhất với các nội dung thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

b) Hỗ trợ cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý; chủ trì tổ chức thực hiện trình tự, thủ tục pháp lý theo chức năng nhiệm vụ quyền hạn của đơn vị để đảm bảo đủ điều kiện tổ chức lựa chọn nhà đầu tư (đấu giá, đấu thầu, chấp thuận nhà đầu tư) đối với các dự án đầu tư trong KCN, KKT.

c) Phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện dự án đầu tư tại KCN, KKT; tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính đối với các dự án đầu tư chậm tiến độ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ trì thực hiện trình tự thủ tục xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư đối với dự án đầu tư tại KCN, KKT theo thẩm quyền.

b) Lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp chấp thuận chủ trương đầu tư để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

Điều 7. Công tác quản lý nhà nước về xúc tiến đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư vào KCN, KKT (nội dung hoạt động, phương thức, kinh phí thực hiện xúc tiến đầu tư; danh mục dự án thu hút, kêu gọi đầu tư) gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt vào Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh; đồng thời, công bố, công khai, tổ chức triển khai thực hiện.

b) Chủ trì tiếp nhận thông tin, liên hệ và làm việc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tìm hiểu đầu tư; cung cấp thông tin đối với các dự án kêu gọi đầu tư cho các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan để phối hợp thực hiện xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào KCN, KKT.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã xác định chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện ưu đãi đầu tư của các dự án đầu tư tại KCN, KKT theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các chương trình, kế hoạch, giao thương xúc tiến, mời gọi đầu tư vào KCN, KKT trên địa bàn tỉnh.

đ) Hằng năm, phối hợp với Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư vào KCN, KKT định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung Chương trình xúc tiến đầu tư đối với KCN, KKT vào Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, điều chỉnh để triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

3. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Tham gia giải quyết kiến nghị của các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực ngành Công Thương.

4. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã

Phối hợp, hỗ trợ công tác quảng bá hình ảnh, xúc tiến, thu hút đầu tư vào KCN, KKT; tham gia làm việc, cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực phụ trách cho nhà đầu tư khi đăng ký khảo sát, tìm hiểu đầu tư tại địa phương.

5. Trách nhiệm của chủ đầu tư hạ tầng KCN

Triển khai đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN theo nội dung tại quyết định phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) và theo quy định của pháp luật có liên quan; chủ động giới thiệu, quảng bá thông tin về chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và danh mục ngành nghề dự án thu hút đầu tư vào KCN, KKT; phối hợp, tham gia tổ chức các hoạt động xúc tiến, mời gọi đầu tư và hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư dự án.

Điều 8. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức rà soát, lập, điều chỉnh Quy hoạch chung khu kinh tế theo quy định và nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; thực hiện nhiệm vụ cơ quan tổ chức lập quy hoạch, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

b) Thực hiện cung cấp thông tin quy hoạch, giới thiệu địa điểm đầu tư xây dựng đối với các đồ án quy hoạch khu chức năng KKT, KCN theo quy định.

c) Tham gia góp ý bằng văn bản đối với các hồ sơ quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch ngành và các quy hoạch khác trên địa bàn KKT, KCN theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị.

d) Cung cấp hồ sơ đồ án quy hoạch khu chức năng KKT, KCN được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã để phối hợp quản lý trong công tác quản lý quy hoạch.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt đối với quy hoạch khu chức năng KKT, KCN; tham gia góp ý đối với các quy hoạch khu chức năng theo yêu cầu và theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

b) Phối hợp cho ý kiến đối với quy hoạch khu chức năng được quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

c) Thực hiện, phối hợp đăng tải công bố các quy hoạch khu chức năng KKT, KCN được cấp thẩm quyền phê duyệt trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng theo hồ sơ quy hoạch do Ban Quản lý cung cấp theo quy định.

d) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến quản lý quy hoạch trong KCN, KKT theo quy định.

3. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan

a) Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch khu chức năng KKT, KCN trên địa bàn tỉnh; thỏa thuận, chấp thuận đấu nối các công trình hạ tầng kỹ thuật thuộc thẩm quyền quản lý; cung cấp các thông tin cần thiết, liên quan để phục vụ các công tác quy hoạch khu chức năng.

b) Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan có văn bản lấy ý kiến của Ban Quản lý trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch ngành, phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc phê duyệt dự án đầu tư trong phạm vi KCN, KKT nhằm đảm bảo phù hợp với quy hoạch khu chức năng KKT, KCN.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong phạm vi các khu chức năng KKT, KCN; cung cấp đầy đủ thông tin có liên quan phục vụ cho công tác lập, điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng KKT, KCN; lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan ở địa phương về nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch khu chức năng theo quy định; phối hợp thực hiện công bố, công khai, quản lý quy hoạch và chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý mốc giới quy hoạch khu chức năng đã được cắm tại thực địa.

b) Tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, các quy định phân cấp, ủy quyền khác có liên quan; Lấy ý kiến Ban Quản lý trước khi thẩm định, phê duyệt đối với các quy hoạch nằm trong phạm vi KKT, KCN.

c) Tuyên truyền, phổ biến đến người dân về chính sách, chủ trương, pháp luật của nhà nước về quy hoạch KCN, KKT.

d) Cung cấp các hồ sơ đồ án quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi KCN, KKT đến Ban Quản lý để phối hợp trong công tác quản lý quy hoạch.

Điều 9. Công tác quản lý nhà nước về xây dựng

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì thẩm định đối với các dự án, công trình được đầu tư xây dựng tại KCN, KKT được giao quản lý thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quyết định giao nhiệm vụ.

b) Tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng đối với dự án có quy mô nhóm B trở lên, dự án có công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công và sử dụng nguồn vốn khác được đầu tư xây dựng tại KCN, KKT được giao quản lý. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án có quy mô

nhóm B trở lên, dự án có công trình xây dựng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư, dự án có công trình xây dựng ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng được xây dựng tại khu vực không có quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn được đầu tư xây dựng tại KCN, KKT được giao quản lý.

c) Có trách nhiệm lấy ý kiến các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan đến nội dung thẩm định.

d) Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng trong KCN, KKT.

đ) Đóng góp ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đối với các dự án đầu tư công của các chủ đầu tư khác đầu tư xây dựng trong khu kinh tế khi được cơ quan chủ trì thẩm định lấy ý kiến.

e) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong KCN, KKT thuộc phạm vi quản lý; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng về công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong KCN, KKT theo định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

g) Tiếp nhận thông tin về sự cố công trình xây dựng của các nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư trong KCN, KKT; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có sự cố xây dựng công trình theo quy định.

h) Phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về xây dựng trong KCN, KKT; tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về xây dựng.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các đơn vị có liên quan thẩm định thiết kế, nghiệm thu đưa vào sử dụng về phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình được đầu tư, xây dựng trong KCN, KKT; hướng dẫn các doanh nghiệp về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; quản lý các cơ sở, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự.

3. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan

a) Trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc phê duyệt dự án đầu tư đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công nằm trong KCN, KKT không thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý, các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan lấy ý kiến Ban Quản lý về vị trí thực hiện, quy mô đầu tư và các nội dung khác của dự án để đảm bảo phù hợp với quy hoạch xây dựng KCN, KKT.

b) Các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan được lấy ý kiến, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị có văn bản đóng góp về các nội dung của Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

c) Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng công trình theo quyết định phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các công trình xây dựng trong KCN, KKT.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định về phân cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước về xây dựng.

b) Tổ chức thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn; thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của chủ đầu tư hạ tầng KCN

a) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra và kịp thời báo cáo về Ban Quản lý các trường hợp xây dựng không đảm bảo quy định quản lý đồ án quy hoạch đối với các công trình, dự án trong KCN được giao làm chủ đầu tư.

b) Quản lý, duy tu, bảo trì, sửa chữa, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu công nghiệp được giao làm chủ đầu tư. Hàng năm, có kế hoạch duy tu, bảo trì hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung, báo cáo về Ban Quản lý để tổng hợp, theo dõi.

c) Định kỳ hàng quý (ngày 05 của tháng đầu quý kế tiếp), 06 tháng (ngày 05/7), 01 năm (trước ngày 10/12) thực hiện báo cáo về Ban Quản lý Khu kinh tỉnh tế thông tin về tình hình trật tự xây dựng và các nội dung khác có liên quan trong khu công nghiệp được giao làm chủ đầu tư.

Điều 10. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với diện tích đất thu hồi trong KKT.

b) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, khu chức năng trong KKT.

c) Phối hợp thực hiện lồng ghép vào kế hoạch sử dụng đất của cấp xã và tham gia thẩm định kế hoạch sử dụng đất của địa phương thuộc địa bàn KKT (đối với các dự án kêu gọi đầu tư vào KKT).

d) Phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã đăng ký các công trình, dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng sản xuất sang mục đích khác để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn KCN, KKT.

đ) Phối hợp kiểm tra việc sử dụng đất của tổ chức đã được giao đất, cho thuê đất trong KCN, các khu chức năng của KKT và xử lý các yêu cầu, nội dung khác liên quan đến quản lý đất đai.

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương rà soát tích hợp quy hoạch khoáng sản trong KCN, KKT vào quy hoạch tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì tổng hợp các danh mục công trình dự án có sử dụng rừng và đất rừng trình cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất rừng sang mục đích khác trong KCN, KKT.

b) Phối hợp cung cấp các bản đồ quy hoạch sử dụng rừng và các thông tin liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp do Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì xử lý đối với các dự án trong KCN, KKT.

c) Thẩm tra ký cấp đổi, cấp lại hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã được giao đất, cho thuê đất theo quy định. Chuyển thông tin địa chính sang cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức được giao đất, cho thuê đất tại KCN, KKT.

d) Xác định giá đất cụ thể để làm cơ sở tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong KCN, KKT trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định.

đ) Chủ trì thẩm định danh mục các công trình có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng sản xuất.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các vướng mắc của Ủy ban nhân dân cấp xã về bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trong KCN, KKT.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn quy định về quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong KCN, KKT.

h) Tiếp nhận, thẩm định, xử lý hồ sơ về hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trong KCN, KKT.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan trong KCN, KKT đề xuất.

4. Trách nhiệm của Thuế tỉnh

a) Xử lý kiến nghị của nhà đầu tư khi có khiếu nại về việc xác định các khoản thu liên quan đến tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước có nguồn gốc từ trước khi Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ có hiệu lực.

b) Xử lý đối với các trường hợp cơ quan Thuế đã thực hiện các biện pháp quản lý thu hồi nợ nhưng người sử dụng đất không chấp hành.

5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trong KCN, KKT bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất cấp xã; lập danh mục dự án có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất trồng rừng, sử dụng rừng sang mục đích khác để trình cơ quan có thẩm quyền cho phép.

b) Sau khi đã hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm quyết định phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án đầu tư thuộc KCN, KKT.

c) Thực hiện các thủ tục về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định hiện hành.

d) Phối hợp với cơ quan liên quan kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về hoạt động thăm dò, khảo sát, khai thác khoáng sản trong KCN, KKT.

Điều 11. Công tác quản lý nhà nước về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã để thực hiện và xử lý các vướng mắc trong quá trình bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

b) Cử người tham gia Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của xã đối với các dự án trong KCN, KKT.

2. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan

a) Phối hợp với Ban Quản lý và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án trong KCN, KKT để xử lý các vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hỗ trợ khác đối với các dự án trong phạm vi KCN, KKT khi có đề xuất của Ban Quản lý hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chủ trì thực hiện công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất và xác nhận hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với dự án thuộc KCN, KKT trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nông nghiệp và Môi trường và đơn vị liên quan bàn giao đất trên thực địa cho Chủ đầu tư sau khi hoàn thành các thủ tục giải phóng mặt bằng.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong quá trình xử lý kiến nghị của các doanh nghiệp cũng như các hộ dân bị thu hồi đất trong phạm vi dự án thuộc KCN, KKT.

d) Phối hợp với Ban Quản lý trong công tác xác minh nguồn gốc đất của các dự án thuộc KCN, KKT.

Điều 12. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với doanh nghiệp trong các KCN, KKT.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong KCN, KKT.

c) Tiếp nhận ý kiến, đề xuất, kiến nghị, phản ánh của chủ đầu tư hạ tầng KCN, nhà đầu tư thứ cấp trong các KCN, KKT liên quan đến lĩnh vực môi trường; trực tiếp xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển thông tin, tài liệu của chủ đầu tư hạ tầng KCN, nhà đầu tư thứ cấp trong KCN, KKT đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, tổ chức có liên quan để xem xét, giải quyết; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, tổ chức có liên quan tổng hợp, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập thuộc lĩnh vực môi trường trong các KCN, KKT.

d) Phối hợp ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường trong các KCN, KKT.

đ) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chung, tổng thể, cải thiện chất lượng môi trường trong KCN, KKT.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức thẩm định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư đúng theo quy định; đồng thời gửi kết quả cho Ban Quản lý Khu kinh tế theo dõi, quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan xử lý khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực môi trường; giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường trong các KCN, KKT; hướng dẫn, giải quyết những khó khăn, vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành khi có yêu cầu.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố môi trường do doanh nghiệp trong các KCN, KKT gây ra, làm ảnh hưởng đến môi trường trong các KCN, KKT và khu vực lân cận xung quanh; lấy mẫu, bảo quản, phân tích mẫu môi trường phục vụ xác minh, điều tra xử lý sự cố vi phạm theo quy định.

d) Chủ trì trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hệ thống quan trắc môi trường tự động trong các KCN. Thông tin bằng văn bản với Ban Quản lý về số liệu quan trắc tự động các nguồn thải lớn trong các KCN để phối hợp kiểm tra, giám sát việc vận hành hệ thống quan trắc tự động.

đ) Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý lập kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp trong KCN, KKT, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện; thông tin kết quả xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường và xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực môi trường sau kiểm tra, đối với các chủ đầu tư hạ tầng KCN, các doanh nghiệp trong KCN, KKT đến Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân cấp xã có KCN và Công an tỉnh để theo dõi, quản lý.

e) Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường đối với doanh nghiệp trong các KCN, KKT; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chung, tổng thể, cải thiện chất lượng môi trường trong KCN, KKT.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác điều tra cơ bản, nắm bắt tình hình, trao đổi, tiếp nhận thông tin về tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong KCN, KKT.

b) Phối hợp với Ban Quản lý kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong việc chấp hành pháp luật về môi trường và huy động lực lượng ứng phó, khắc phục sự cố môi trường trong KCN, KKT.

c) Thông báo kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong KCN, KKT đến Ban Quản lý, Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong KCN, KKT trên địa bàn; kịp thời trao đổi thông tin liên quan môi trường KCN, KKT; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý và các cơ quan liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường trong các KCN, KKT; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp chung, tổng thể, cải thiện chất lượng môi trường trong KCN, KKT.

b) Hỗ trợ, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trong các KCN, KKT trên địa bàn.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Quản lý, các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc về môi trường phát sinh trong các KCN, KKT trên địa bàn.

d) Gửi thông tin, hồ sơ sau khi tiếp nhận đăng ký môi trường của dự án trong KCN, KKT đến Ban Quản lý, Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý.

Điều 13. Công tác quản lý nhà nước về doanh nghiệp và thương mại

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong KCN, KKT.

b) Cung cấp thông tin về doanh nghiệp và các dự án đầu tư có trụ sở tại KCN, KKT khi các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan có đề nghị phối hợp.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có trụ sở trong KCN, KKT khi các Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan có đề nghị phối hợp.

3. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Chủ trì thực hiện quản lý nhà nước về công nghiệp; theo dõi, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa trong KCN, KKT; làm đầu mối, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu; tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa.

b) Phối hợp cung cấp thông tin về xuất khẩu, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh và của các doanh nghiệp trong KCN, KKT khi có yêu cầu.

4. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan liên quan thực hiện chương trình, kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trách nhiệm của Thuế tỉnh

a) Hướng dẫn doanh nghiệp trong KCN, KKT thực hiện các thủ tục kê khai, nộp các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định; phối hợp cung cấp thông tin tình hình đăng ký, kê khai và nộp thuế của doanh nghiệp có hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh tại KCN, KKT khi có đề nghị của Ban Quản lý.

b) Hướng dẫn, thông tin về chính sách thuế, ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp trong KCN, KKT; kịp thời giải quyết theo thẩm quyền các vấn đề vướng mắc phát sinh có liên quan đến thủ tục hồ sơ thuế của các doanh nghiệp trong KCN, KKT.

c) Theo dõi, đề nghị các doanh nghiệp trong KCN, KKT thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật; định kỳ hằng quý hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) cung cấp số liệu về thu thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước của tỉnh và của từng doanh nghiệp trong KCN, KKT gửi Ban Quản lý để tổng hợp, theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Trách nhiệm của Thống kê tỉnh

Định kỳ hằng quý (ngày 05 của tháng đầu quý kế tiếp), cung cấp thông tin giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh gửi Ban Quản lý để theo dõi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan khu vực XX

a) Hỗ trợ cung cấp thông tin về chế độ, chính sách, hướng dẫn về thủ tục hải quan cho doanh nghiệp xuất, nhập khẩu hàng hóa; chủ trì, phối hợp giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật.

b) Kịp thời phát hiện xử lý các doanh nghiệp vi phạm quy định về điều kiện giám sát hải quan, thông báo và kiến nghị với Ban Quản lý và Công an tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Định kỳ hàng quý (ngày 05 của tháng đầu quý kế tiếp), 06 tháng (ngày 05/7) và năm (ngày 10/12), cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp trong KCN, KKT có làm thủ tục hải quan tại Chi cục gửi Ban Quản lý tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo trong công tác điều hành phát triển KCN, KKT.

Điều 14. Công tác quản lý nhà nước về lao động, an toàn thực phẩm và dịch bệnh

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong các KCN, KKT; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cung ứng lao động cho doanh nghiệp trong các KCN, KKT.

b) Chủ trì kết nối, giới thiệu nguồn nhân lực có tay nghề được đào tạo tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh với doanh nghiệp trong các KCN, KKT.

c) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, triển khai đến các doanh nghiệp, người lao động trong KCN, KKT thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh và các quy định pháp luật liên quan người lao động trong các KCN, KKT; phối hợp giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công; tham gia điều tra tai nạn lao động tại các doanh nghiệp trong các KCN; phối hợp công tác điều tra nguyên nhân và xử lý ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh xảy ra trong các KCN, KKT.

d) Tiếp nhận ý kiến, đề xuất, kiến nghị, phản ánh của chủ đầu tư hạ tầng KCN, nhà đầu tư thứ cấp trong các KCN, KKT liên quan đến lĩnh vực lao động; trực tiếp xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển thông tin, tài liệu của chủ đầu tư hạ tầng KCN, nhà đầu tư thứ cấp trong các KCN đến Sở Nội vụ, các cơ quan, tổ chức có liên quan để xem xét, giải quyết.

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan, tổ chức có liên quan tổng hợp, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập thuộc lĩnh vực lao động trong các KCN, KKT.

e) Kịp thời trao đổi thông tin với Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động tỉnh và các đơn vị có liên quan khi nhận được đơn khiếu nại lao động, vụ việc tranh chấp lao động, đình công, vụ việc khác có liên quan đến người lao động trong các KCN, KKT để phối hợp giải quyết.

g) Phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm trong KCN, KKT.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về lao động, an toàn, vệ sinh lao động đối với doanh nghiệp trong các KCN, KKT.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan xử lý khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực lao động trong các KCN, KKT; giải quyết tranh chấp lao động, khiếu nại, tố cáo về lao động trong các KCN, KKT; hướng dẫn, giải quyết những khó khăn, vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành khi có yêu cầu.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan điều tra tai nạn lao động trong các KCN, KKT.

d) Kịp thời trao đổi thông tin với Ban Quản lý, các đơn vị có liên quan khi phát sinh vụ việc tranh chấp lao động, đình công, lãn công, các vụ việc khác có liên quan đến người lao động trong các KCN, KKT để phối hợp giải quyết.

đ) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động trong KCN, KKT.

3. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền về an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh đối với doanh nghiệp trong các KCN, KKT; chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với các đơn vị có liên quan điều tra nguyên nhân và xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm, dịch, bệnh xảy ra trong các KCN, KKT; thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động y tế tại doanh nghiệp trong các KCN, KKT.

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trực thuộc phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác quản lý nhà nước về y tế, vệ sinh lao động, sức khỏe của người lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp, dịch bệnh, kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể, dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp trong các KCN, KKT.

c) Chủ trì, phối hợp kiểm tra công tác an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh trong KCN, KKT.

4. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý quản lý hoạt động cư trú của lao động nước ngoài cư trú tại các KCN, KKT theo quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

b) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan đảm bảo an ninh, trật tự trong KCN, KKT, giải quyết các vụ việc về tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công, lãn công và những mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trong các KCN, KKT.

c) Định kỳ hằng quý, cung cấp danh sách người nước ngoài được cấp phép lưu trú, tạm trú trong KCN để phục vụ công tác quản lý lao động nước ngoài trong KCN.

5. Trách nhiệm của Liên đoàn Lao động tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong việc tổ chức, vận động thành lập công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong giải quyết tranh chấp lao động, đình công và các vụ việc phát sinh mâu thuẫn trong quan hệ lao động.

b) Kịp thời trao đổi thông tin với Ban Quản lý, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan khi phát hiện vụ việc tranh chấp lao động, đình công, lãn công, các vụ việc khác có liên quan đến người lao động trong các KCN, KKT để phối hợp giải quyết.

6. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý hỗ trợ, hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN, KKT thực hiện các quy định pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN).

Định kỳ hằng quý (ngày 05 của tháng đầu quý kế tiếp, cung cấp thông tin tình hình đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN của các doanh nghiệp trong KCN, KKT.

7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể, đình công, lãn công trong KCN, KKT trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

b) Nắm tình hình lao động trên địa bàn, kịp thời trao đổi thông tin với Ban Quản lý, Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan khi phát hiện vụ việc tranh chấp lao động, đình công, lãn công, các vụ việc khác có liên quan đến người lao động tại các doanh nghiệp trong các KCN, KKT để phối hợp giải quyết.

Điều 15. Công tác quản lý nhà nước về điện và hóa chất

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Sở Công Thương, các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về lĩnh vực hóa chất, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý ngành Công Thương, điện, năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các KCN.

b) Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức hoạt động diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh; phối hợp ứng phó, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố hóa chất khi xảy ra trong các KCN.

c) Phối hợp với Sở Công Thương xây dựng phương án, kế hoạch phát triển mạng lưới cấp điện phục vụ nhu cầu sử dụng điện; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư đối với các thủ tục có liên quan về đầu tư công trình điện trong các KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương

a) Định hướng phát triển các ngành công nghiệp theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp đã được phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về lĩnh vực hóa chất, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương; điện, năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các KCN; tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về các lĩnh vực nêu trên tại các doanh nghiệp trong các KCN theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hoạt động diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh; thực hiện ứng phó, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố hóa chất khi xảy ra trong các KCN.

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng phương án, kế hoạch phát triển mạng lưới cấp điện phục vụ nhu cầu sử dụng điện trong các KCN.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, giải quyết những khó khăn, vướng mắc có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành khi có yêu cầu.

e) Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong các KCN.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan

Bố trí nhân lực, vật lực tham gia ứng phó, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố hóa chất khi xảy ra trong các KCN.

Điều 16. Công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn nhà đầu tư lập hồ sơ để thẩm định công nghệ dự án đầu tư trong các KCN theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Chuyển giao công nghệ và các quy định pháp luật có liên quan; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý thực hiện thẩm định, cho ý kiến về công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với trường hợp công nghệ của dự án đầu tư trong các KCN thuộc đối tượng phải thẩm định theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn doanh nghiệp trong các KCN các nội dung về khoa học và công nghệ; giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư trong các KCN khi có yêu cầu.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động chuyển giao công nghệ của doanh nghiệp trong các KCN theo kế hoạch.

d) Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp trong các KCN đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

đ) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan quản lý, kiểm soát, rà soát các nguồn phóng xạ; kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện phương án ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân; thực hiện ứng phó, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố bức xạ khi xảy ra trong các KCN.

Điều 17. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự và phòng cháy, chữa cháy

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ trong các KCN.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức nắm tình hình, kịp thời trao đổi và kiến nghị với Công an tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền, phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự trong các KCN.

c) Duy trì, thực hiện Quy chế phối hợp với Công an tỉnh trong công tác đảm bảo an ninh trật tự trong các KCN.

d) Đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng KCN hoàn thiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật các KCN theo quy hoạch đã được phê duyệt, tổ chức công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định; tổ chức lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông, bán hàng rong trong các KCN.

đ) Phối hợp hướng dẫn và đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng và doanh nghiệp lắp đặt hệ thống camera an ninh ở những nơi trọng yếu để giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự; đôn đốc doanh nghiệp tăng cường lực lượng để bảo vệ tài sản, phòng, chống cháy nổ; kịp thời phát hiện và phối hợp giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự xảy ra trong các KCN.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong các KCN.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế; quản lý cư trú; quản lý xuất, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài trong KCN, KKT; quản lý về an ninh trật tự đối với ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện; quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đảm bảo an toàn giao thông khu vực xung quanh các KCN.

c) Phối hợp với Ban Quản lý và các cơ quan, tổ chức có liên quan nắm tình hình, tham mưu giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh trật tự phát sinh trong quá trình đầu tư, xây dựng, hoạt động của các KCN như: các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, ô nhiễm môi trường, an toàn thực phẩm, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, đình công, lãn công, ngừng việc tập thể, trật tự an toàn giao thông trong các doanh nghiệp KCN, KKT.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trong các KCN; quản lý cư trú tại các khu vực xung quanh KCN; chỉ đạo giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự trên địa bàn.

4. Trách nhiệm của Công an cấp xã

Tổ chức nắm tình hình an ninh, trật tự trong KCN, KKT trên địa bàn; phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, các vụ đình công, lãn công, ngừng việc tập thể, tập trung đông công nhân lao động gây ảnh hưởng an ninh trật tự trong KCN, KKT trên địa bàn; đồng thời, thông tin nhanh đến Ban Quản lý và các cơ quan liên quan để theo dõi, phối hợp giải quyết theo quy định.

Phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng KCN ký kết và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường, tình hình lao động trong KCN.

5. Trách nhiệm của chủ đầu tư hạ tầng KCN

Thành lập và duy trì tổ chức, hoạt động của lực lượng phòng cháy, chữa cháy chuyên ngành theo quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy đối với doanh nghiệp KCN; tổ chức thực tập phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

Tổ chức, phân công lực lượng bảo vệ thường xuyên tuần tra, bảo đảm an ninh, trật tự trong KCN.

Nắm tình hình, kịp thời trao đổi, cung cấp thông tin, phối hợp với Ban Quản lý, cơ quan công an và các đơn vị có liên quan giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tình hình lao động, giao thông trong KCN.

Phối hợp với Công an xã, phường ký kết và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường, tình hình lao động trong KCN.

6. Trách nhiệm các cơ quan, tổ chức có liên quan

Trong phạm vi chức năng và nhiệm vụ được giao, các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý trong công tác đảm bảo an ninh trật tự; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an ninh trật tự cho doanh nghiệp trong KCN.

Điều 18. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

a) Cử công chức phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra do các cơ quan chức năng triển khai thực hiện tại doanh nghiệp trong các KCN, KKT.

b) Khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật của doanh nghiệp trong các KCN, KKT, kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý.

c) Nắm thông tin các cuộc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng (Bộ, ngành Trung ương) trong các KCN, KKT để kiến nghị xử lý chồng chéo, trùng lặp đảm bảo không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; kịp thời kiến nghị cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

2. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra

Tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp trong KCN, KKT theo quy định pháp luật chuyên ngành; phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với KCN, KKT thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Công tác quản lý nhà nước tại cửa khẩu biên giới đất liền (sau đây viết tắt là cửa khẩu)

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý

Chủ trì triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế cửa khẩu do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; phối hợp bố trí địa điểm kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng quản lý chuyên ngành trong khu vực cửa khẩu thống nhất, hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo quy định.

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, theo dõi, giám sát tình hình thực hiện dự án đầu tư trong khu vực cửa khẩu; trao đổi, cung cấp thông tin các dự án đầu tư trong khu vực cửa khẩu cho các cơ quan chức năng tại khu vực cửa khẩu khi có yêu cầu.

Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan nghiên cứu xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy trình thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu.

2. Trách nhiệm của Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp kiểm tra, kiểm soát, giám sát của Bộ đội Biên phòng tại cửa khẩu biên giới thực hiện theo Điều 9, Thông tư số 09/2016/TT-BQP được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 44/2018/TT-BQP và Thông tư số 112/2025/TTBQP ngày 20/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về biên phòng, biên giới quốc gia.

Chủ trì kiểm tra, kiểm soát, giám sát, hướng dẫn thủ tục cho người xuất cảnh, nhập cảnh ra, vào, hoạt động, lưu trú trong khu vực cửa khẩu biên giới thực hiện theo Điều 10, Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03/02/2016 của Bộ Quốc phòng về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

Chủ trì kiểm tra, kiểm soát, giám sát, hướng dẫn phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, ra vào, hoạt động, lưu trú trong khu vực cửa khẩu thực hiện theo Điều 11, Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03/02/2016 của Bộ Quốc phòng về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ- CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

Phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất, nhập qua cửa khẩu biên giới theo quy định Điều 12, Thông tư số 09/2016/TT-BQP ngày 03/02/2016 của Bộ Quốc phòng về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

Tại các cửa khẩu biên giới chưa có nhà kiểm soát liên hợp, giao Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng phối hợp với Chi cục Hải quan XX và các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu xác định vị trí, địa điểm để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện.

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở khu vực cửa khẩu theo quy định pháp luật.

Bố trí lực lượng kiểm soát phương tiện nộp phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu (sau đây viết tắt là phí sử dụng hạ tầng khu vực cửa khẩu) trước khi cho phương tiện nhập cảnh, xuất cảnh qua cửa khẩu; phối hợp tuyên truyền công tác thu phí sử dụng hạ tầng khu cửa khẩu.

Phối hợp trao đổi thông tin về xuất cảnh, nhập cảnh tại khu vực cửa khẩu khi các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan đề nghị phối hợp.

3. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan khu vực XX

Chủ trì thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Phối hợp kiểm soát phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh. Tổ chức thực hiện pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

Chủ trì, phối hợp giải quyết những vướng mắc phát sinh trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu.

Phối hợp với đơn vị thu phí sử dụng hạ tầng khu vực cửa khẩu rà soát, thống nhất số lượng phương tiện, hàng hóa qua lại cửa khẩu để đảm bảo công tác thu phí đầy đủ theo quy định.

Định kỳ hằng quý, trao đổi, cung cấp thông tin về tình hình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa qua cửa khẩu gửi Ban Quản lý để theo dõi, phục vụ công tác quản lý, xây dựng kế hoạch phát triển khu kinh tế.

4. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện chức năng kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật tại cửa khẩu biên giới theo quy định tại khoản 3 Điều 6 và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ.

Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh hạn chế hoặc tạm dừng hoạt động qua lại biên giới tại cửa khẩu biên giới trong trường hợp xảy ra dịch bệnh. Khi có dịch bệnh phải thông báo cho Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi Cục Hải quan khu vực XX và khi hết dịch bệnh phải thông báo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chi Cục Hải quan khu vực XX biết để cùng phối hợp thực hiện.

Ngăn chặn các bệnh dịch nguy hiểm đối với động vật, thực vật truyền nhiễm từ nước ngoài vào Việt Nam hoặc từ Việt Nam ra nước ngoài; phối hợp với Hải quan cửa khẩu xử lý các trường hợp vi phạm kiểm dịch động vật, thực vật tại cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tại khu vực cửa khẩu giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động kiểm dịch, phòng dịch tại cửa khẩu thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị.

6. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Thực hiện quản lý nhà nước về xuất nhập khẩu hàng hóa và hoạt động thương mại biên giới.

Hướng dẫn việc thực hiện về phương thức mua bán, trao đổi hàng hóa, kinh doanh thương mại, danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu phụ theo quy định của nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh và UBND các xã, phường khu vực biên giới thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa đối với thương nhân và cư dân biên giới.

7. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Chi cục Hải quan khu vực XX trong việc thực hiện đấu tranh phòng, chống các tội phạm, xuất nhập cảnh trái phép.

Chỉ đạo các đơn vị chức năng trực thuộc thu thập thông tin liên quan đến hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và phối hợp với các cơ quan có liên quan để thực hiện quy chế này.

Chủ trì hoặc phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Chi cục Quản lý thị trường đấu tranh phòng chống buôn lậu, hàng cấm, các tội phạm khác.

8. Trách nhiệm của Cảng vụ đường thủy nội địa khu vực IV

Thực hiện theo chức năng quản lý nhà nước về hàng hải và đường thủy nội địa tại Cảng biển và các khu neo đậu tại cửa khẩu biên giới bảo đảm an toàn hàng hải, vệ sinh, trật tự và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong khu vực quản lý.

9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã có cửa khẩu

Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới, lãnh thổ; tổ chức các lực lượng chức năng, huy động quần chúng nhân dân thực hiện phong trào toàn dân tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; xây dựng khu vực biên giới đất liền vững mạnh về chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh.

Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân trên địa bàn về xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; tuyên truyền, hướng dẫn, quản lý cư dân trên địa bàn qua lại biên giới theo quy định và giải quyết các vấn đề liên quan đến lao động tự do qua biên giới.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng phối hợp với Bộ đội Biên phòng và các cơ quan có liên quan trong quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hoạt động vi phạm chủ quyền, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

Phối hợp tuyên truyền công tác thu phí sử dụng hạ tầng khu cửa khẩu, phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thu phí sử dụng hạ tầng khu cửa khẩu.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Ban Quản lý

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng năm (chậm nhất là ngày 31/12) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quy chế.

2. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp và yêu cầu công việc cụ thể, Ban Quản lý xem xét, xây dựng kế hoạch với từng cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai hiệu quả công tác phối hợp quản lý nhà nước trong các KCN, KKT.

Điều 21. Các cơ quan, tổ chức có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Quy chế này.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức có liên quan gửi ý kiến đến Ban Quản lý để tổng hợp, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.